



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ TƯ

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2010 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011

TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Năm 2010, nền kinh tế thế giới tuy đã dần phục hồi, nhưng vẫn xuất hiện nhiều nguy cơ như khủng hoảng nợ công, tiền tệ, lạm phát cao ở Trung quốc và các nước mới nổi.

Trong bối cảnh đầy khó khăn của nền kinh tế thế giới, với sự điều hành linh hoạt và quyết liệt của Chính phủ, Việt Nam đã duy trì được mức tăng trưởng GDP đạt 6,78%, kim ngạch xuất khẩu tăng 25,5% so với 2009. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn tiềm ẩn những khó khăn nội tại, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, hiệu quả đầu tư thấp, nhập siêu có xu hướng tăng, dự trữ ngoại tệ thấp, lạm phát tăng cao (11,75%). Một yếu tố không thuận lợi nữa là các tổ chức nước ngoài hạ bậc tín nhiệm tín dụng của Việt Nam do “*những quan ngại liên quan đến cán cân thanh toán và lạm phát gia tăng*”.

Đối với ngành ngân hàng, năm 2010 là năm các ngân hàng trong hệ thống phải đối diện với nhiều khó khăn, như: sự biến động mạnh của tỷ giá, lãi suất; áp lực đáp ứng yêu cầu về các tỉ lệ an toàn theo thông tư 13, 19; v.v.. Kết quả kinh doanh năm 2010 đã phản ánh mức độ phân hoá trong ngành ngân hàng, một số ngân hàng vừa và lớn đạt hiệu quả kinh doanh tốt, song các ngân hàng nhỏ chịu chi phí đầu vào và rủi ro cao, nên kết quả kinh doanh thấp. Tính đến 31/12/2010, tổng dư nợ tín dụng của ngành ngân hàng tăng 29,8% so với cuối năm 2009; Huy động vốn từ nền kinh tế tăng 27,3%; Tổng phương tiện thanh toán tăng 25,4% so với cuối năm 2009.

Trong môi trường kinh doanh đầy biến động như thế, Vietcombank đã nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được kết quả kinh doanh tốt, giữ vững vị thế vai trò là ngân hàng hàng đầu Việt Nam.

Được sự uỷ quyền của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2011 như sau:



Phần I. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2010

1- Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Vietcombank đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của năm 2010, cụ thể:

- ✓ Lợi nhuận trước thuế đạt 5.479 tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm 2009 và vượt 22% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao (4.500 tỷ đồng). Tỷ suất lợi nhuận trên vốn bình quân (ROAE) đạt 22,5%; Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản bình quân (ROAA) đạt 1,5%;
- ✓ Tổng tài sản đạt hơn 307 nghìn tỷ đồng, tăng 20,4% so với cuối năm 2009, vượt kế hoạch đề ra (kế hoạch là 15%).
- ✓ Dự nợ tín dụng đạt gần 177 nghìn tỷ đồng, tăng 25% so với cuối năm 2009, đạt 104% kế hoạch.
- ✓ Huy động vốn từ nền kinh tế đạt hơn 208 nghìn tỷ đồng, tăng 23%, so với cuối năm 2009, đạt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu là 2,83%, thấp hơn mục tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao (3,5%).
- ✓ Doanh số thanh toán xuất nhập khẩu đạt gần 31 tỷ USD, tăng gần 21% so với năm 2009 và duy trì thị phần ở mức 20%.
- ✓ Vietcombank đã hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ thêm 9,28% vào tháng 8/2010 và thêm 33% vào tháng 2/2011, đưa tổng vốn điều lệ lên mức 17.588 tỷ đồng.

2 - Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010

2.1. Huy động vốn

Dự báo trước tình hình sẽ diễn ra sự cạnh tranh gay gắt giữa các TCTD trong hoạt động huy động vốn, ngay từ đầu năm Vietcombank đã xác định mục tiêu tăng cường huy động vốn là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của năm. Triển khai nhiệm vụ này, trong năm 2010, Vietcombank đã giao chỉ tiêu huy động vốn đến từng chi nhánh, tích cực đa dạng hóa các sản phẩm huy động vốn với lãi suất hợp lý, đi kèm các chương trình khuyến mại; đầu tư cho hệ thống công nghệ thích đáng, giúp nâng cao khả năng cạnh tranh huy động vốn. Các chi nhánh Vietcombank đã chủ động trong việc xâm nhập thị trường, tiếp cận và chăm sóc khách hàng nhằm tăng nguồn huy động tiền gửi từ tổ chức kinh tế và dân cư. Kết quả là, nguồn vốn của Vietcombank tăng trưởng rất tốt. Huy động từ nền kinh tế đạt hơn 208 nghìn tỷ quy đồng, tăng 23% so với cuối năm 2009 – đây là mức cao nhất trong vòng 5 năm, đạt kế hoạch do HĐQT đề ra. Huy động vốn VND liên tục tăng trưởng cao và đều đặn. Đặc biệt trong năm 2010, huy động vốn từ dân cư đạt kết quả khá khả quan với số dư đạt gần 99 nghìn tỷ, tăng



27,5% so với năm trước. Số dư huy động từ TCKT đạt 109 nghìn tỷ, tăng 16,3%. Huy động vốn từ liên ngân hàng đạt 69,6 nghìn tỷ quy đồng, tăng 13,3% so với năm 2009.

2.2. Kinh doanh vốn

Trong năm 2010, Vietcombank hoạt động khá năng động trên thị trường liên ngân hàng để đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu thanh khoản của hệ thống và tối ưu hóa việc sử dụng vốn. Đồng thời qua hoạt động này, Vietcombank đã hỗ trợ thanh khoản cho các NHTM, góp phần bình ổn thị trường tiền tệ. Tính đến 31/12/2010, số dư tiền gửi và cho vay của Vietcombank trên thị trường liên ngân hàng đạt gần 88 nghìn tỷ đồng, tăng 21% so với cuối năm 2009. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu của Vietcombank tiếp tục được duy trì và phát triển. Các loại giấy tờ có giá do Vietcombank nắm giữ đều có tính thanh khoản cao và khả năng sinh lời tốt. Tổng số dư đầu tư giấy tờ có giá đến cuối năm 2010 đạt 33 nghìn tỷ đồng.

2.3. Hoạt động Tín dụng

Hoạt động tín dụng của Vietcombank năm 2010 đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Tính đến 31/12/2010, dư nợ tín dụng đạt 177 nghìn tỷ đồng, tăng 25% so với cuối năm 2009, hoàn thành kế hoạch HĐQT đề ra. Dư nợ ngắn hạn có sự bứt phá mạnh mẽ, tăng 30,7% so với cuối năm 2009, trong khi dư nợ trung dài hạn chỉ tăng 18,8%, vì vậy Vietcombank đã kiểm soát được tốc độ tăng trưởng trung dài hạn theo đúng hướng nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định về “*tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn*”. Hoạt động tín dụng của Vietcombank được đánh giá là phát triển cân đối hài hòa trong cơ cấu danh mục theo khách hàng, theo kỳ hạn, theo ngành và chú trọng quản trị rủi ro. Bên cạnh đó, tăng trưởng tín dụng cũng thường xuyên được kiểm soát, đảm bảo cân đối giữa cho vay với khả năng nguồn vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh khoản, tối đa hóa lợi nhuận. Chất lượng tín dụng của Vietcombank luôn được quan tâm và chú trọng. Thông qua việc thực hiện phân loại nợ theo Điều 7 – QĐ493, chất lượng tín dụng của Vietcombank đã được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ cho vay là 2,83%, thấp hơn mục tiêu kế hoạch của HĐQT (3,5%).

2.4. Hoạt động Đầu tư

Tính đến cuối năm 2010, tổng vốn đầu tư của Vietcombank vào 33 đơn vị là 4,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 36% Vốn Điều lệ và Quỹ Dự trữ BS VDL - đảm bảo tỷ lệ an toàn theo quy định. Cơ cấu đầu tư đa dạng: lĩnh vực tài chính ngân hàng chiếm tỷ trọng 60% danh mục, chứng khoán 15%, bất động sản 9%, bảo hiểm là 7%.

Nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, trong năm 2010 Vietcombank đã chủ động cơ cấu lại danh mục thông qua việc bán một số khoản góp vốn để hiện thực hoá lợi nhuận, đồng thời đầu tư tăng vào một số doanh nghiệp, giữ lại những khoản đầu tư có hiệu quả. Thu nhập từ hoạt động đầu tư trong năm 2010 khá khả quan, đạt 491 tỷ đồng, tăng 24% so với cuối năm 2009 và gấp 1,5 lần kế hoạch.



2.5. Hoạt động Thanh toán Xuất, Nhập khẩu và Kinh doanh ngoại tệ

Tổng doanh số thanh toán xuất nhập khẩu của Vietcombank trong năm 2010 đạt 31 tỷ USD, tăng gần 21% so với năm 2009, vượt 12% kế hoạch đề ra, và duy trì được thị phần 20% kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Doanh số thanh toán xuất khẩu năm 2010 qua Vietcombank đạt 16,5 tỷ USD, tăng 31,6% so với năm 2009, chiếm 23% thị phần thanh toán xuất khẩu. Doanh số thanh toán nhập khẩu đạt 14,5 tỷ USD, tăng 10% so với năm 2009, chiếm thị phần hơn 17% /tổng kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Để phát huy tốt vai trò đầu mối thanh toán xuất, nhập khẩu, Vietcombank đã tích cực, chủ động trong cân đối ngoại tệ cho nền kinh tế. Trong năm 2010, mặc dù chịu sự tác động của suy thoái kinh tế thế giới, các nguồn cung ngoại tệ giảm mạnh, tỉ giá có biến động phức tạp, song tổng doanh số mua bán ngoại tệ của Vietcombank vẫn đạt 35,2 tỷ USD. Vietcombank đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt, mở rộng khai thác các nguồn ngoại tệ để thực hiện đúng các cam kết thanh toán cho khách hàng, đảm bảo nhập khẩu đủ xăng dầu và các mặt hàng thiết yếu cho nền kinh tế.

2.6. Hoạt động kinh doanh Thẻ

Trong 2010, Vietcombank tiếp tục duy trì được vị trí dẫn đầu trong hoạt động kinh doanh thẻ. Trên thị trường thẻ, nhiều mảng Vietcombank chiếm vị thế áp đảo. Tất cả các chỉ tiêu về thanh toán, phát hành, sử dụng thẻ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Trong năm 2010, Vietcombank phát hành được hơn 1 triệu thẻ các loại, gấp hơn 1,5 lần so với chỉ tiêu kế hoạch. Đồng thời, Vietcombank dẫn đầu thị phần phát hành thẻ các loại : 30% thẻ ghi nợ, 30% thẻ tín dụng quốc tế, và 18% thẻ ATM. Doanh số sử dụng và thanh toán thẻ đều tăng rất mạnh. Đặc biệt, doanh số thanh toán thẻ tín dụng quốc tế tăng tới 30,7% so với năm 2009, và chiếm áp đảo trên 50% thị phần trong hệ thống ngân hàng.

Vietcombank luôn quan tâm đến đầu tư cho phát triển mạng lưới thanh toán thẻ và sản phẩm dịch vụ thẻ. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Vietcombank luôn đảm bảo hoạt động thanh toán và sử dụng thẻ an toàn, thuận lợi và hiệu quả. Năm 2010, Vietcombank tiếp tục là ngân hàng có mạng lưới POS lớn nhất nước với thị phần 26% , và đứng thứ hai về mạng lưới ATM, với thị phần là 14%.

2.7. Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ

Năm 2010, Vietcombank tiếp tục đẩy mạnh hoạt động ngân hàng bán lẻ bằng việc đưa ra thị trường các sản phẩm đa dạng với tiện ích cao cho các hoạt động huy động vốn, tín dụng thẻ nhân, dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ chuyển tiền v.v.. đi đôi với việc nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, gia tăng nguồn thu dịch vụ cho ngân hàng. Chuyển tiền cá nhân luôn là dịch vụ mạnh của Vietcombank. Tổng doanh số chuyển tiền đến cho khách hàng cá nhân trong năm 2010 gần 1,2 tỷ USD, tăng 21,8% so với năm



2009, đạt 103% kế hoạch chuyển tiền kiều hối. Nhiều sản phẩm bán lẻ đã thu hút được lượng khách hàng lớn như: dịch vụ ngân hàng hiện đại VCB-IB@nking, VCB-SMS B@nking; v.v... Số lượng khách hàng cá nhân tăng 20% so với năm 2009, với 5,2 triệu tài khoản cá nhân, điều này khẳng định Vietcombank đang từng bước tiến dần vào vị thế mục tiêu là một trong 5 ngân hàng hàng đầu về dịch vụ ngân hàng bán lẻ.

2.8. Hoạt động công nghệ thông tin- hỗ trợ phát triển các sản phẩm dịch vụ

Vietcombank luôn là ngân hàng hàng đầu áp dụng công nghệ hiện đại và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. Ứng dụng công nghệ thông tin đã hỗ trợ tích cực cho Vietcombank trong công tác quản trị điều hành, quản lý nghiệp vụ, phát triển các sản phẩm, gia tăng tiện ích nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng; đồng thời giúp ngân hàng tăng cường kiểm soát, hạn chế rủi ro, giảm thiểu chi phí, rút ngắn thời gian xử lý nghiệp vụ. v.v.. Điều này có được là do sự quan tâm của Ban lãnh đạo Vietcombank trong việc đầu tư cho công nghệ, sự chuyên nghiệp và hiệu quả của các bộ phận nghiệp vụ trong việc phối hợp thực hiện các dự án, xây dựng sản phẩm liên quan đến công nghệ, cùng với sự cố gắng không ngừng của các cán bộ kỹ thuật chuyên trách chất lượng cao.

Trong năm 2010, Vietcombank đã đầu tư và hoàn thành một số dự án công nghệ quan trọng như đầu tư triển khai hệ thống “Giám sát công nghệ thông tin”, Hệ thống “Lưu trữ dữ liệu tập trung”, tư vấn xây dựng hệ thống “Chính sách an toàn quản lý thông tin”.

2.9. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, Phát triển mạng lưới và Đào tạo nguồn nhân lực

Trong năm 2010, Vietcombank tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức Hội sở chính bằng việc cơ cấu lại các phòng, ban, trung tâm theo các khối. Hình thành thêm khối tài chính, khối bán lẻ. Đồng thời, Vietcombank tiếp tục phát triển mạng lưới các chi nhánh và phòng giao dịch nhằm chiếm lĩnh thị phần, tăng sức cạnh tranh và tăng quy mô hoạt động của ngân hàng. Trong năm 2010, Vietcombank thành lập thêm 2 chi nhánh mới và 40 phòng giao dịch, nâng tổng số phòng giao dịch và chi nhánh lên gần 357 điểm, trải rộng trên 43 tỉnh thành trong cả nước.

Cùng với việc hoàn thiện mô hình tổ chức, mở rộng và phát triển mạng lưới, Ban lãnh đạo Vietcombank luôn quan tâm sâu sát đến công tác quản trị nguồn nhân lực. Trong năm 2010, tổng số nhân viên tăng 9,5% so với năm 2009. Vietcombank còn tổ chức hơn 70 khoá đào tạo trong và ngoài nước cho cán bộ nghiệp vụ với hình thức đa dạng, phong phú. Số lượng cán bộ được đào tạo trong năm 2010 là hơn 3.000 người. Nhờ đó, chất lượng nhân sự ngày càng một nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của Vietcombank.

2.10. Kiểm soát rủi ro và Đảm bảo an toàn trong hoạt động

- Cùng với việc mở rộng và phát triển kinh doanh, trong năm 2010, Vietcombank không ngừng nâng cao khả năng quản trị rủi ro, từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý, giám



sát rủi ro tín dụng, thị trường và tác nghiệp. Vietcombank đã hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ; chính thức thực hiện phân loại nợ và trích lập DPRR theo yếu tố định tính (Điều 7 – QĐ 493), đưa công tác phân loại nợ và quản trị rủi ro tín dụng tiếp cận gần với thông lệ quốc tế. Công tác quản lý rủi ro thị trường trong năm 2010 đã hỗ trợ và giúp Ban lãnh đạo ngân hàng điều hành hiệu quả trước những biến động phức tạp của thị trường, quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất được an toàn hiệu quả. Việc tuân thủ các quy định tại Thông tư 13 & 19/2010/TT-NHNN cũng được Vietcombank nghiêm túc thực hiện.

- Vietcombank tiếp tục hoàn thiện các chính sách nội bộ thông qua việc ban hành mới một số quy chế chính sách như: QĐ 204/QĐ-VCB.HĐQT v/v ban hành *chính sách đảm bảo tín dụng của NHTMCPNTVN*; QĐ 557/QĐ-NHNT.HĐQT v/v ban hành *Quy chế quản lý và hoạt động của người đại diện theo ủy quyền của NHTMCPNTVN tại doanh nghiệp khác*; QĐ 642/QĐ-NHNT.HĐQT v/v ban hành *quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của NHTMCP NTVN*; QĐ 593/QĐ-NHNT.QLRRTN v/v ban hành *quy định báo cáo và xử lý sự cố rủi ro hoạt động tại NH TMCPNTVN*.
- Công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ đã được tăng cường cùng với việc phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Giám sát NH, Kiểm toán độc lập trong việc soát xét, nhằm đảm bảo tính tuân thủ và phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng..

2.11. Hoạt động truyền thông, Xây dựng thương hiệu và Văn hoá Vietcombank

- Hoạt động truyền thông của Vietcombank được triển khai tích cực ở hầu hết các mảng hoạt động, các sản phẩm nhằm đưa hình ảnh Vietcombank trở nên thân thiện với công chúng. Trong năm, Vietcombank đã triển khai nhiều hoạt động truyền thông qua các chương trình giao lưu nghệ thuật, chương trình quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là chương trình truyền hình kênh VTV1;
- Ban lãnh đạo đã phát động và thực hiện nghiêm túc văn hoá Vietcombank trong toàn hệ thống. Nội dung của “*Sổ tay văn hoá Vietcombank*” đã được phổ biến, quán triệt đến từng phòng ban, cán bộ nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá Vietcombank, loại bỏ kịp thời những biểu hiện, thói quen xấu, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp đồng thời phát triển thêm những nét văn hoá mới hiện đại, phù hợp với sứ mệnh và tầm nhìn của Vietcombank.

2.12. Hoạt động đối ngoại

Trong năm 2010, Vietcombank đã tham gia hoạt động của các Hiệp hội, tổ chức nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế như diễn đàn thường niên của WB, IMF, Hiệp hội ngân hàng châu



Á/ Đông Nam Á ; tiếp xúc và gặp gỡ nhiều tập đoàn tài chính... Các hoạt động đối ngoại đã giúp Vietcombank nâng cao uy tín và khẳng định vị thế trên thương trường quốc tế.

2.13. Công tác an sinh xã hội

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, trong năm qua Vietcombank đã giành một phần ngân sách để thực hiện các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo với mong muốn đóng góp, hỗ trợ cho cộng đồng. Vietcombank đã chi 69,6 tỷ đồng cho các hoạt động xã hội, các chương trình từ thiện như : ủng hộ huyện nghèo ở Đam Rông (Lâm Đồng), Tương Dương (Nghệ An) (21,6 tỷ); ủng hộ người nghèo tỉnh Đồng Tháp (5 tỷ); tiếp tục thực hiện chương trình *Nghĩa tình Trường Sơn* (21 tỷ); giúp đỡ đồng bào bão lụt (3,9 tỷ); tham gia chương trình Thắp sáng ước mơ, hiến máu nhân đạo v.v...

3. Kết quả hoạt động kinh doanh của khối công ty trực thuộc

Các công ty trực thuộc của Vietcombank hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực: tài chính - tiền tệ, chứng khoán. Năm 2010, diễn biến thị trường tài chính - tiền tệ trong nước và thế giới gặp nhiều bất lợi đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các công ty.

Đối với Công ty Cho thuê tài chính (VCB Leasing): nhờ sự chủ động và linh hoạt, công ty đã đạt kết quả kinh doanh khả quan hơn năm trước. So với cuối năm 2009, tổng tài sản của Công ty tăng 39%, huy động vốn tăng 55%. Lợi nhuận sau thuế năm 2010 đạt 26,1 tỷ đồng, tăng 27% so với 2009.

Đối với Công ty Chứng khoán (VCBS): Trong bối cảnh nhiều công ty chứng khoán hoạt động thua lỗ, VCBS đã cố gắng vượt qua mọi khó khăn, thách thức và đạt được lợi nhuận trước thuế là 34,5 tỷ đồng.

Đối với Công ty tài chính Việt Nam tại Hongkong (VFC): do hoạt động trong môi trường cạnh tranh cao, nên kết quả kinh doanh của VFC thấp, với lợi nhuận trước thuế năm 2010 chỉ đạt 252 nghìn HKD.

Công ty chuyển tiền của Vietcombank đã đi vào hoạt động được hơn một năm, có văn phòng đặt tại California. Công ty đang triển khai xây dựng hệ thống đại lý và đàm phán với các đối tác nước ngoài để có thể nhanh chóng bắt đầu triển khai dịch vụ trong thời gian tới.

Nhìn chung, năm 2010 là năm Vietcombank đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông đề ra. Vietcombank đã bám sát các chỉ đạo, chính sách của Chính phủ và NHNN, linh hoạt trong điều hành kinh doanh, đem lại hiệu quả cao cho Vietcombank, đồng thời Vietcombank cũng đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN về an toàn trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động.



Phần II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM 2011

Năm 2011, nền kinh tế thế giới được dự báo sẽ phục hồi và tăng trưởng, song khả năng tăng chậm và sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn sau thời kỳ khủng hoảng. Lạm phát và lãi suất quốc tế sẽ có xu hướng tăng, luồng vốn đầu tư tiếp tục đổ vào các thị trường mới nổi.

Không nằm ngoài xu thế của kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam nói chung và ngành ngân hàng nói riêng sẽ tiếp tục phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức: lạm phát tăng cao, tình hình lãi suất, tỷ giá biến động phức tạp. Chính phủ đặt mục tiêu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội là mục tiêu cho cả năm. Việc điều hành chính sách tiền tệ của NHNN năm 2011 sẽ theo hướng thận trọng, thắt chặt; kiểm soát mức tăng tổng phương tiện thanh toán, tín dụng cho nền kinh tế; kiềm chế lạm phát nhằm giữ ổn định kinh tế vĩ mô. Năm 2011 cũng sẽ là năm quan trọng để các ngân hàng Việt Nam hoạt động theo các quy định của Luật TCTD mới. Việc giám sát của NHNN đối với các TCTD thông qua Luật mới sẽ theo xu hướng chặt chẽ hơn, yêu cầu cao hơn.

Trên cơ sở phân tích môi trường hoạt động kinh doanh, bám sát định hướng điều hành nền kinh tế của Chính phủ và điều hành chính sách tiền tệ của NHNN, quán triệt phương châm “Tăng tốc – An toàn - Hiệu quả - Chất lượng”, với quan điểm chỉ đạo điều hành “Linh hoạt, quyết liệt”, và để đạt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2011 của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao, Vietcombank sẽ tập trung thực hiện nghiêm túc các giải pháp sau đây:

Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2011

Chỉ tiêu	KH 2011	Tăng trưởng so với năm 2010
1 Tổng Tài sản (tỷ đồng)	353.620	15%
2 Dư nợ cho vay khách hàng (tỷ đồng)	212.177	≤ 20% ¹
3 Huy động vốn từ nền kinh tế (tỷ đồng)	249.984	20%
4 Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	5.650	3,1%
5 Lao động cuối kỳ (người)	13.127	tối đa 15%
6 Chi phí lương/lợi nhuận trước thuế chưa bao gồm lương	32,96%	10,9%
7 Số CN và PGD tăng thêm ²	76	80,9%
8 Tỷ lệ Nợ xấu/Tổng dư nợ	Dưới 2,8%	
9 Cổ tức (%/mệnh giá)	12%	

¹ Tốc độ tăng trưởng tín dụng khống chế dưới 20%

² HDQT phê duyệt tăng thêm 6 chi nhánh mới và 70 PGD



Các giải pháp :

1. Tăng cường huy động vốn - là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và xuyên suốt trong năm 2011.

Tích cực chủ động, vận dụng sáng tạo mọi giải pháp để đạt được chỉ tiêu huy động vốn đề ra. Cải tiến, phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, nhiều tiện ích, đi kèm lãi suất hợp lý nhằm phục vụ khách hàng, tăng nguồn huy động cho ngân hàng. Đẩy mạnh triển khai huy động vốn ở các địa bàn kinh tế phát triển, có tiềm năng về huy động vốn. Triển khai đồng thời các chương trình huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân, bán lẻ; và mảng vay nợ viện trợ nước ngoài.

2. Kiểm soát tăng trưởng tín dụng, nâng cao chất lượng tín dụng, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn.

- Duy trì cơ cấu tín dụng hợp lý, cân đối với khả năng nguồn vốn; Chủ động đánh giá khách hàng có nhu cầu vay vốn trên địa bàn, lựa chọn tìm kiếm các phương án, dự án, khách hàng vay tốt. Ưu tiên cho vay các chương trình tín dụng: phục vụ cho sản xuất, xuất khẩu, khu vực nông nghiệp, nông thôn và doanh nghiệp vừa & nhỏ. Hạn chế cho vay phi sản xuất.
- Chú trọng đến chất lượng tín dụng, hạn chế phát sinh nợ xấu đi đôi với xử lý dứt điểm các khoản nợ tồn đọng.
- Đa dạng hóa danh mục đầu tư trên thị trường vốn và thị trường tiền tệ. Chủ động phân tích diễn biến của thị trường, dự báo tình hình để nắm bắt cơ hội kinh doanh giấy tờ có giá nhằm đạt hiệu quả sử dụng vốn cao. Rà soát danh mục đầu tư góp vốn, chú trọng hiệu quả đầu tư.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ, gia tăng nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ - ngoài lãi.

- *Giữ vững thế mạnh hoạt động kinh doanh ngoại hối.* Có chính sách phù hợp để thu hút và giữ nguồn ngoại tệ từ các đối tượng khách hàng xuất khẩu để đảm bảo nguồn ngoại tệ cho khách hàng nhập khẩu, phần đầu tăng thu nhập ròng từ kinh doanh ngoại tệ;
- *Giữ vững thị phần thanh toán xuất nhập khẩu.* Tăng tính cạnh tranh về sản phẩm, tập trung hơn nữa vào việc giữ và phát triển đối tượng khách hàng thanh toán xuất khẩu.
- *Giữ thị phần về kinh doanh thẻ bên cạnh việc duy trì đà tăng trưởng.* Duy trì và phát triển dịch vụ thẻ cả về thanh toán lẫn phát hành theo hướng nâng cao chất lượng chủ thẻ và chất lượng dịch vụ thẻ, phát triển theo chiều sâu bên cạnh việc mở rộng quy



mô hoạt động. Mở rộng mạng lưới ĐVCNT để đẩy mạnh doanh số thanh toán POS, tích cực thực hiện đề án của NHNN trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam;

- *Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ ngân hàng bán lẻ.* Xây dựng các công cụ, chính sách hỗ trợ cho sản phẩm bán lẻ; Mở rộng mạng lưới bán lẻ: phát triển các thị trường mới, mở rộng thanh toán trên các kênh ngân hàng điện tử internet, mobile;

4. Củng cố và phát triển cơ sở khách hàng và đa dạng sản phẩm.

- Tăng cường lực lượng bán hàng tại các chi nhánh/ PGD;
- Tiếp tục nâng cao kỹ năng chăm sóc khách hàng;
- Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ theo nhu cầu, thị hiếu của khách hàng, đặc thù của vùng miền. Triển khai đồng bộ nhiều sản phẩm ngân hàng điện tử nhằm gia tăng lượng khách hàng và nguồn thu từ dịch vụ.

5. Tăng cường công tác quản trị rủi ro, kiểm tra, kiểm soát và đảm bảo an toàn trong hoạt động.

Tiếp tục chú trọng nâng cao kỹ năng quản trị rủi ro trong toàn hệ thống, cũng như từng bước áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong các lĩnh vực quản trị rủi ro tín dụng, tác nghiệp, thị trường. Nâng cao vai trò của bộ máy kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm hỗ trợ cho công tác quản trị, kinh doanh, hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro và tổn thất cho ngân hàng; Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với Luật TCTD 2010 và văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của Vietcombank;

6. Hoàn thiện mô hình tổ chức và củng cố, phát triển mạng lưới

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa mô hình HSC và chi nhánh.
- Tiếp tục nghiên cứu và mở rộng mạng lưới tại các địa bàn tiềm năng, khu đô thị, thương mại, công nghiệp.
- Rà soát lại thực trạng các công ty con trong và ngoài nước, VPĐD để có kế hoạch phát triển tổng thể cũng như có phương án nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Nghiên cứu mở rộng hoạt động ra thị trường khu vực lân cận và quốc tế.

7. Quản trị tốt nguồn nhân lực

Phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở phát triển hệ thống đào tạo trong nội bộ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ trong hệ thống. Thực hiện đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm theo đúng năng lực và trình độ của cán bộ.



8. Đầu tư cơ sở hạ tầng và xây dựng cơ bản

Khẩn trương hoàn thiện các dự án xây dựng, cải tạo trụ sở của chi nhánh, tạo cơ sở vật chất khang trang để phục vụ khách hàng tốt hơn, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh của Vietcombank. Quản lý chặt chẽ đầu tư xây dựng cơ bản, rà soát cắt giảm các dự án chưa thực sự cấp bách và không mang lại hiệu quả. Tổ chức rộng rãi phương thức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu tốt nhất với chi phí hợp lý nhất

9. Quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

Rà soát, kiểm tra, yêu cầu cán bộ nhân viên thực hiện đúng quy định, tránh sử dụng lãng phí các khoản chi tiêu thường xuyên. Mua sắm tài sản phải căn cứ vào nhu cầu thực tế trên nguyên tắc tiết kiệm, tránh lãng phí, được thẩm định về giá cả và chất lượng thông qua khảo sát thị trường.

10. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ khác.

- Nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, cũng như phối hợp giữa HSC và các chi nhánh;
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá các hoạt động, sản phẩm dịch vụ nhằm đưa hình ảnh của Vietcombank trở nên thân thuộc với công chúng. Hoàn thành việc chấm thầu và triển khai dự án “*Chuẩn hoá và phát triển thương hiệu Vietcombank*”.
- Tích cực tham gia các hoạt động đối ngoại: hoạt động của các hiệp hội ngành; các diễn đàn, hội nghị thường niên, gặp gỡ các nhà đầu tư v.v.. Tham gia Hội nghị Thường niên ADB tổ chức tại Hà Nội trong tháng 05/2011.
- Ủng hộ và chủ động tham gia công tác an sinh xã hội, xây dựng hình ảnh của Vietcombank gắn liền giữa hình ảnh một doanh nghiệp hoạt động về tài chính – ngân hàng mạnh và một doanh nghiệp luôn quan tâm đến lợi ích cộng đồng.

Phần III. KẾT LUẬN

Năm 2011 là năm sẽ đánh dấu bước tiến vững chắc của Vietcombank trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 – 2015. Trong điều kiện dự báo ngành ngân hàng tiếp tục phải đối diện với nhiều khó khăn, biến động khó lường, với sự điều hành linh hoạt, quyết liệt, Vietcombank phấn đấu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, giữ vững thị phần trong các mảng hoạt động kinh doanh. Đây là một nhiệm vụ khó khăn, đòi hỏi Vietcombank phải tập trung, phát huy mọi nguồn lực, ứng phó linh hoạt, kịp thời trước những biến động của nền kinh tế và những thay đổi liên quan đến chính sách vĩ mô. Tuy nhiên với kinh nghiệm tích lũy được, với những thành quả đã đạt được trong thời gian qua, cùng với sự quyết tâm, tinh thần đoàn kết phát huy sức mạnh tập thể của cán bộ nhân viên Vietcombank, với sự



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ TƯ

ủng hộ tích cực của các cổ đông, sự gắn bó của các quý khách hàng, Vietcombank tự tin sẽ thực hiện thành công các mục tiêu kế hoạch năm 2011 mà Đại hội đồng cổ đông giao phó tại Đại hội này. Vietcombank rất mong nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn !

TM/ BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phước Thanh